

Bản án số: 11/2020/HS-PT

Ngày: 17/02/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Chấn.

*Các Thẩm phán:*

1. Bà Phạm Thị Minh Châu.

2. Ông Phạm Tấn Tài.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 199/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Đỗ Thành N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã CT, tỉnh An Giang.

*Bị cáo kháng cáo:*

**Đỗ Thành N**, sinh ngày 03/3/1974; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 2 khóm CL, phường CL, thị xã CT, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Công chức; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Đỗ Toàn T (chết); Mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1951; Vợ: Nguyễn Kim L, sinh năm 1974; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 18/7/2019, Đỗ Thành N điều khiển xe mô tô màu đen – bạc, hiệu Air Blade, biển kiểm soát 67H1- 015.83 đi đến quán “Giò Đồng” thuộc khóm TL D, phường TL, thị xã CT, tỉnh An Giang để uống bia cùng với anh Trần Thanh Nh và anh Nguyễn Phú C. Tại đây, mỗi người uống được khoảng 04 - 05 lon bia (loại bia hiệu Tiger), do mệt, nên N xin phép đi về trước. Sau đó, N điều khiển xe mô tô màu đen - bạc, hiệu Air Blade, biển kiểm soát

67H1- 015.83 đi theo hướng phường TL - phường HL, thị xã CT. Khi đi đến khu vực Bến xe CT, thuộc khóm TL D, phường TL, thị xã CT, N nhìn thấy phía trước có một xe ô tô, cũng đang điều khiển theo hướng phường TL - phường HL, do muốn vượt qua xe ô tô phía trước, N quan sát thấy không có xe chạy ngược chiều, N mở đèn tín hiệu để xin vượt, rồi tăng ga xe để vượt qua xe ô tô phía trước. Trong lúc vượt qua xe ô tô, N điều khiển xe mô tô lần qua lề đường bên trái (theo hướng đang di chuyển), cùng lúc này, anh Lâm Quốc T đang điều khiển xe mô tô màu xanh, hiệu Wave, biển kiểm soát 67L3-4211 đi theo hướng phường HL - phường TL chạy đến, nên xe mô tô do N điều khiển đã va chạm với xe mô tô do anh T điều khiển, làm N và anh T cùng ngã xuống đường. Sau đó, N cùng với mọi người xung quanh đưa anh T đến Bệnh viện Đa khoa khu vực CT để điều trị vết thương, sau đó anh T được chuyển đến Bệnh viện RC, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị, nhưng do vết thương nặng, nên gia đình đưa anh T về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/7/2019, anh T chết.

\* Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Đỗ Thành N, sinh năm 1974, ngụ: Tổ 2, khóm CL, phường CL, thị xã CT, tỉnh An Giang, vào lúc 19 giờ 28 phút, ngày 18/7/2019. Kết quả là: 0,822 mg/L khí thở; Lâm Quốc T kết quả là: 0.375 mg/L khí thở.

\* Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 19 giờ 40 phút ngày 18/7/2019, sơ đồ và các ảnh ghi lại:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ còn nguyên vẹn được lực lượng Công an phường TL bảo vệ và bàn giao cùng với sự chứng kiến của bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Kim H1.

- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

+ Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ là đường hai chiều, có vạch kẻ đường phân chia làn đường ở giữa, khu vực không có đặt biển báo hiệu đường bộ.

+ Chiều rộng mặt đường: 12m.

+ Hình dạng đoạn đường: Thẳng.

+ Tình trạng mặt đường: Phẳng.

+ Kết cấu mặt đường: Bê tông, nhựa.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên, vị trí nạn nhân, phương tiện tang vật, dấu vết:

(1) Nạn nhân Lâm Quốc T.

(2) Phương tiện biển số 67L3-4211.

(3) Phương tiện biển số 67H1-015.83.

(4), (5), (6), (7): Vết cày.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

+ Chọn trụ điện có số B/21H có vị trí trên lề đường bên phải theo hướng TL – HL làm điểm mốc.

+ Chọn mép đường bên trái theo hướng TL – HL làm chuẩn.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ (1) Nạn nhân: Ngã xuống đường trên phần đường bên trái theo hướng TL - HL; đầu nạn nhân hướng đông, hai chân nạn nhân hướng tây.

Tâm hình chiếu đỉnh đầu nạn nhân đến mép đường là 3,95m và đến trục trước phương tiện (2) là 1,25m.

+ (2) Phương tiện: Ngã về phía bên phải có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng TL - HL; đầu phương tiện hướng đông, phần sau phương tiện hướng tây.

Tâm hình chiếu trục trước phương tiện đến mép đường là 4,70m, đến điểm cuối vết cày (7) là 1,15m và đến điểm mốc là 8m.

Tâm hình chiếu trục sau phương tiện đến mép đường là 3,55m và đến trục sau phương tiện (3) là 7,10m.

+ (3) Phương tiện: Ngã về phía bên trái, có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng TL - HL; Đầu phương tiện hướng Tây Bắc, phần sau phương tiện hướng Đông Nam.

Tâm hình chiếu trục trước phương tiện đến mép đường là 5,30m và đến điểm mốc là 25,35m.

Tâm hình chiếu trục sau phương tiện đến mép đường là 5,20m và đến đầu vết cày (4) là 0,75m.

+ (4) Vết cày: Có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng TL - HL, có chiều dài 1,45m; có hình dáng thẳng và có chiều hướng từ hướng Đông Nam sang hướng Tây Bắc.

Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 5,60m.

Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 5,52m và đến điểm đầu vết cày (5) là 0,15m.

+ (5) Vết cày: Có chiều dài 0,50m; có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng TL - HL; có hình dáng thẳng và có chiều hướng từ hướng Đông Nam sang hướng Tây Bắc.

Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 5,39m.

Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 5,41m và đến điểm đầu vết cày (6) là 2,80m.

+ (6) Vết cày: Có chiều dài 0,45m; có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng TL - HL; có hình dáng thẳng và có chiều hướng từ hướng Tây Bắc sang hướng Đông Nam.

Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 4,65m.

Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 4,70m và đến điểm đầu vết cày (7) là 0,65m.

+ (7) Vết cày: Có chiều dài 0,50m; có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng TL - HL; có chiều hướng từ hướng Tây Bắc sang hướng Đông Nam và có dáng hơi cong bên trái.

Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 4,22m.

Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 4,27m.

\* Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi Lâm Quốc T, ghi nhận:

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

+ Đầu, mặt: Mắt nhắm, đồng tử giãn đều hoàn toàn hai bên. Xây xát má phải kích thước (2x1,5)cm. Xây xát cằm trái kích thước (2,5x1)cm.

+ Cổ, ngực, bụng, lưng, mông: Xây xát vai phải kích thước (6x4)cm.

+ Hai tay: Xây xát mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước (7,5x2)cm. Xây xát rải rác mu bàn tay và các ngón tay phải.

+ Hai chân: Bỏng rộp da mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải, xây xát dạng bào mòn các ngón chân phải.

- Giải phẫu:

Đầu: Mở dọc theo đường lưỡng đỉnh.

\* Kết luận giám định pháp y số 107/19/TT ngày 19/7/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế An Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Lâm Quốc T: Chấn thương sọ não, nức sọ phức tạp, tụ máu dưới màng cứng, dập phù não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã CT, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo trong hạn 02 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm xử còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/11/2019, bị cáo Đỗ Thành N có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Đỗ Thành N vẫn giữ yêu cầu kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính trong gia đình; vợ và 02 con sống phụ thuộc vào thu nhập của bị cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đỗ Thành N nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Đỗ Thành N đã có hành vi điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 67H1-015.83 trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn là 0,822mg/L khí thở vượt quá mức quy định là 0,25mg/L khí thở, tránh, vượt cầu thả, lấn sang phần đường bên trái, gây ra tai nạn giao thông làm cho anh Lâm Quốc T bị tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đỗ Thành N, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được học tập kiến thức, kỹ năng, sát hạch về những quy định an toàn của Luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe. Lẽ ra, bị cáo phải có ý thức tuyệt đối nghiêm chỉnh chấp hành, thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra và biết bản thân điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, vì nó có thể gây ra thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác bất cứ lúc nào. Nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67H1-015.83 với vận tốc cao, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, tránh, vượt cầu thả, thiếu quan sát, lấn sang phần đường bên trái, gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho anh Lâm Quốc T bị tử vong và gây thiệt hại về tài sản, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ra đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì có thể bù đắp được. Do đó, cần có một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng

ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng đắn, đầy đủ, toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Đỗ Thành N 01 năm 06 tháng tù, là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, là phù hợp, thỏa đáng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã xem xét, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Thành N xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã CT;
- TAND thị xã CT;
- CQCSĐT thị xã CT;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã CT;
- Bị cáo;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Chấn**